

CÔNG TY TNHH LỮ HÀNH LA BÀN VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH LỮ HÀNH LA BÀN VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET COMPASS TRAVEL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIET COM TRAVEL CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108342545

3. Ngày thành lập: 02/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 37 Dãy N09, Khu đô thị mới Sài Đồng, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy về tôn giáo; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
2.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu (trừ nhà nước cấm)	0128
3.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
4.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
5.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
6.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và ché phẩm vệ sinh (trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người) - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649

8.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
9.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
10.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
11.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
12.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
13.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
15.	Điều hành tua du lịch Chi tiết : - Kinh doanh lữ hành quốc tế;	7912(Chính)
16.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
17.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
18.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
19.	Bán buôn tổng hợp	4690
20.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	4791
21.	Quảng cáo	7310
22.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
23.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
24.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt (không bao gồm kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật)	0161
25.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
26.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
27.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
28.	Trồng cây chè	0127
29.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210

30.	Khai thác gỗ (trừ các loại gỗ nhà nước cấm)	0221
31.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
32.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
33.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ các loại đồ chơi có hại cho việc giáo dục phát triển nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự xã hội);	4764
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
35.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
36.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
37.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
38.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
39.	Bán buôn thực phẩm	4632
40.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
41.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
42.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
43.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
44.	Đại lý du lịch	7911
45.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ	4789
46.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
47.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
48.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410

49.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
50.	Hoạt động tư vấn quản lý Việc cung cấp tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với nhà kinh doanh và các tổ chức khác trong vấn đề quản lý, như lập chiến lược và kế hoạch hoạt động, ra quyết định tài chính, mục tiêu và chính sách thị trường, chính sách nguồn nhân lực, thực thi và kế hoạch; chương trình sản xuất và kế hoạch điều khiển. Việc cung cấp dịch vụ kinh doanh này có thể bao gồm tư vấn, hướng dẫn hoặc trợ giúp hoạt động đối với người kinh doanh hoặc các dịch vụ cộng đồng như: - Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý.	7020
51.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LƯƠNG THANH NHÃ	3 D2 TT Viện 108, số 1 Trần Thánh Tông, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	001074013061	
2	LÊ DUY HIẾU	TDP số 8 Đình Thôn, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	031082004777	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ DUY HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/01/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 031082004777

Ngày cấp: 03/08/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP số 8 Đình Thôn, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: TDP số 8 Đình Thôn, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội